

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 199/2024/DS-ST
Ngày 04-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Duy Thắm;

Ông Võ Văn Hoa Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 204/2024/TLST-DS, ngày 25 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty T1 (viết tắt JIVF); địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C, số G đường N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông TANIGUCHI NOBORU, sinh năm 1964; nơi cư trú: S, Tòa nhà S, T, F Đại lộ L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo pháp luật (Tổng Giám đốc);

2. Anh Lê Trương T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số H, đường G, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ký ngày 10-6-2024) có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Ôn Thị Kim V, sinh năm 1981 nơi cư trú cuối cùng: Tổ A, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 01 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn anh Lê Trương T trình bày:

Ngày 12-01-2023 chị Ôn Thị Kim V đã ký hợp đồng tín dụng số 42020003746151000 với Công ty T1 JACCS (gọi tắt là Công ty J) cụ thể:

- Số tiền vay: 57.062.000 đồng,
- Mục đích vay: Mua xe mô tô theo hình thức trả góp hàng tháng,
- Lãi suất thỏa thuận: 1.8148%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn,
- Thời hạn vay: 24 tháng,
- Hình thức thanh toán: Trước hoặc đúng ngày 12 hàng tháng, kỳ đầu tiên vào ngày 13-02-2023,
- Số tiền thanh toán mỗi kỳ: 2.966.027 đồng, kỳ thanh toán cuối cùng dự kiến 2.758.592 đồng.

Sau khi vay tiền, từ ngày 11-02-2023 đến ngày 12-10-2023 chị V đã thanh toán cho Công ty J được số tiền 26.696.683 đồng, trong đó nợ gốc 18.745.017 đồng, tiền lãi 7.841.226 đồng, tiền lãi quá hạn 2.440 đồng, phí quản lý khoản vay 108.000 đồng. Tuy nhiên, từ sau ngày 12-10-2023 chị V không tiếp tục thanh toán cho Công ty J là vi phạm nghĩa vụ đã ký kết tại hợp đồng tín dụng nêu trên nên nay Công ty J khởi kiện yêu cầu chị Ôn Thị Kim V có nghĩa vụ trả số tiền vay gốc còn nợ đến ngày 25-01-2024 là 38.316.983 đồng, tiền lãi 2.400.556 đồng, tiền lãi quá hạn 87.182 đồng và phí quản lý khoản vay 48.000 đồng, tổng cộng 40.852.721 đồng. Ngoài ra, chị V phải tiếp tục thanh toán tiền lãi, lãi quá hạn, các loại phí sau ngày 25-01-2024 cho đến khi trả xong nợ gốc theo hợp đồng đã ký.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Ôn Thị Kim V đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Lê Trương T là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Ôn Thị Kim V là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt anh T, chị V là phù hợp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào lời khai của các đương sự và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được Thẩm phán công khai khi giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa thì chị Ôn Thị Kim V có ký hợp đồng tín dụng với Công ty T1 JACCS và đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nợ theo hợp đồng nên Công ty T1 JACCS yêu cầu chị V phải trả số tiền nợ gốc 38.316.983 đồng, tiền lãi

2.400.556 đồng, tiền lãi quá hạn 87.182 đồng và phí quản lý khoản vay 48.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, xử theo hướng:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T1 JACCS đối với chị Ôn Thị Kim V về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc chị Ôn Thị Kim V có nghĩa vụ trả cho Công ty T1 JACCS số tiền nợ gốc 38.316.983 đồng và tiền lãi theo thỏa thuận hợp đồng, tiền phí theo quy định.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ôn Thị Kim V phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Trương T là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Ôn Thị Kim V là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị V.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, khi nộp đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty T1 JACCS cung cấp chứng cứ, chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình gồm: Giấy đề nghị vay kiêm phương án sử dụng vốn (phô tô); Hợp đồng tín dụng (phô tô); Xác nhận của các bên liên quan đến việc xác lập hợp đồng vay (phô tô); Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (phô tô); Giấy ủy quyền số 17/2023/UQ-JIVF, ngày 19-9-2023 (phô tô); chị V không cung cấp chứng cứ. Các chứng cứ nêu trên đã được Tòa án mở phiên họp công khai và thông báo cho các đương sự trong vụ án biết nhưng không có đương sự nào có ý kiến phản đối nên căn cứ các Điều 91, 92, 93 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là nguồn chứng cứ dùng để giải quyết vụ án.

[2.1] Xét Hợp đồng tín dụng số 42020003746151000, ngày 12-01-2023, giữa Công ty T1 JACCS với chị Ôn Thị Kim V đã ký kết có quy định về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, phạt vi phạm hợp đồng và những cam kết khác được các bên thỏa thuận. Khi ký kết hợp đồng, hai bên hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức hợp đồng nên căn cứ vào Điều 398, Điều 401 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, công nhận hợp đồng tín dụng nêu trên giữa Công ty J với chị V là hợp pháp.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty J đối với số tiền cho vay theo hợp đồng tín dụng nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo Hợp đồng tín dụng số

42020003746151000, ngày 12-01-2023 thì hình thức trả nợ gốc từng lần (hàng tháng). Tuy nhiên, chị V chỉ thanh toán đến ngày 12-10-2023 và từ sau ngày 12-10-2023 đến nay không tiếp tục thanh toán cho Công ty J, như vậy có đủ cơ sở khẳng định chị V đã vi phạm các điều, khoản về nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng tín dụng đã ký. Nay Công ty J khởi kiện yêu cầu chị V thanh toán tiền nợ gốc, tiền lãi quá hạn và các khoản phí, còn nợ đến ngày 25-01-2024 tổng cộng 40.852.721 đồng theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ, phù hợp với các Điều 282, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[4] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T1 JACCS với chị Ôn Thị Kim V về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc chị Ôn Thị Kim V có nghĩa vụ trả cho Công ty T1 JACCS tiền nợ gốc còn nợ đến ngày 25-01-2024 là 38.316.983 đồng, tiền lãi 2.400.556 đồng, tiền lãi quá hạn 87.182 đồng và phí quản lý khoản vay 48.000 đồng. Tổng cộng 40.852.721 (bốn mươi triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi một) đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ôn Thị Kim V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền mà yêu cầu của Công ty T1 JACCS được Tòa án chấp nhận, theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Công ty T1 JACCS không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 282, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 và khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T1 JACCS với chị Ôn Thị Kim V về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc chị Ôn Thị Kim V có nghĩa vụ trả cho Công ty T1 JACCS tiền nợ gốc còn nợ đến ngày 25-01-2024 là 38.316.983 đồng, tiền lãi 2.400.556 đồng, tiền lãi quá hạn 87.182 đồng và phí quản lý khoản vay 48.000 đồng. Tổng cộng 40.852.721 (bốn mươi triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi một) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 25-01-2024, chị Ôn Thị Kim V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty T1 JACCS cho vay thì lãi suất

mà khách hàng (chị V) vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty T1 JACCS cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty T1 JACCS cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ôn Thị Kim V phải chịu 2.042.000 (hai triệu không trăm, bốn mươi hai nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty T1 JACCS không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho Công ty T1 JACCS 1.021.000 (một triệu không trăm, hai mươi một nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số 0006133 ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: Công ty T1 JACCS, chị Ôn Thị Kim V có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CC THADS huyện Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Quốc